

Số: 1067/2023/QĐST-HNGD

Tân Bình, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 918/2023/TLST-HNGD ngày 07 tháng 11 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa các đương sự sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Kim P, sinh năm 1983.

Địa chỉ : 2 Đ, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Nguyễn Anh S, sinh năm 1977.

Địa chỉ : 2 Đ, Phường A, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn 98/2019 do U, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/5/2019, bà Trần Kim P và ông Nguyễn Anh S là vợ chồng hợp pháp. Nay cả hai xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Kim P và ông Nguyễn Anh S thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông bà khai nhận không có.

Về tài sản chung: Bà P và ông S khai không có.

Về nợ chung: Bà P và ông S khai không có.

[3] Về lệ phí việc dân sự là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) bà Trần Kim P và ông Nguyễn Anh S thỏa thuận cùng chịu

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải và đoàn tụ không thành ngày 15 tháng 11 năm 2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Kim P và ông Nguyễn Anh S thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn 98/2019 do U, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 21/5/2019).

- Về con chung: Bà Trần Kim P và ông Nguyễn Anh S khai không có

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Kim P và ông Nguyễn Anh S khai không có

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, bà Trần Kim P và ông Nguyễn Anh S chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà P và ông S đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2023/0023981 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Tân Bình;
- Chi cục THADS Q.Tân Bình;
- UBND Phường 13, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Trí